

Số: 07/2023/QĐST-DS

Yên Thủy, ngày 28 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Đình H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Phòng 7 K2, khu tập thể nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm Lạng, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm dân sự:

Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm Lạng, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình có trách nhiệm thanh toán trả cho ông Vũ Đình H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Phòng 7 K2, khu tập thể nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội số tiền đặt cọc đất 70.000.000^d (Bảy mươi triệu đồng), trả làm 7 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 20/12/2023 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)
- Lần 2: Ngày 20/01/2024 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)
- Lần 3: Ngày 20/02/2024 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)
- Lần 4: Ngày 20/03/2024 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)
- Lần 5: Ngày 20/04/2024 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)
- Lần 6: Ngày 20/05/2024 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)
- Lần 7: Ngày 20/06/2024 trả số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng)

Ông Vũ Đình H được nhận từ bà Bùi Thị Th thanh toán số tiền tiền đặt cọc đất 70.000.000^d (Bảy mươi triệu đồng), trả làm 7 lần, các lần trả như trên.

2.2. Về án phí:

Ông Vũ Đình H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 875.000^d (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 1.750.000^d (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001513 ngày 31/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Ông Vũ Đình H còn được hoàn trả lại số tiền 875.000^d (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bà Bùi Thị Th phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 875.000^d (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Lan

